

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-PT
Ngày: 05/02/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Huân.

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Hồng Sơn
2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Khánh, thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 528/2019/HSPT ngày 02/12/2019 đối với bị cáo Lưu Đức A và Nguyễn Thành B theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6105/2019/QĐXXPT-HS ngày 23/12/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 85 ngày 07/01/2020, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 276/2019/HS-ST ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Lưu Đức A** (tên gọi khác: Mèo); sinh ngày 16/11/1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 263/11 đường D, phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: (không); quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Thanh H (chết); và bà Vũ Thị Thu K; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: (không);

Bắt, tạm giam ngày: 24/7/2018;

Thay thế biện pháp Tạm giam bằng Cấm đi khỏi nơi cư trú: 29/01/2019;

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2.Họ và tên: **Nguyễn Thành B** (tên gọi khác: Gà); sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 259/3 đường D, phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: (không); quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành L và bà Huỳnh Thị Thanh M; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: (không);

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lưu Đức A: Luật sư **Đỗ Hải Bình**, Văn phòng luật sư Quốc Anh; Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành B: Luật sư **Nguyễn Minh Hưng**, Văn phòng luật sư Trương Thị Hòa; Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt

Người có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: Anh **Trần Nguyên C**; sinh năm 1993; nơi cư trú: 106/2 đường E, Khu phố 7, phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 14/02/2018, Lưu Đức A cùng bạn gái tên Thanh (chưa rõ lai lịch) đến khách sạn "Thiên Toàn Phúc" tọa lạc tại địa chỉ 106/2 đường E, Khu phố 7, phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thuê Phòng số 201 để nghỉ. Khoảng 04 giờ 16 phút cùng ngày, Nguyễn Thành B và một đối tượng chưa rõ lai lịch có tên gọi là Tiến (bạn của A) cũng đến khách sạn "Thiên Toàn Phúc". B gặp anh Trần Nguyên C (là nhân viên tiếp tân của Khách sạn "Thiên Toàn Phúc"), xin được lên Phòng 201 để ở chung với A nhưng anh C không đồng ý. B gọi điện thoại di động cho A, bảo A xuống nói chuyện với anh C. A yêu cầu anh C sắp xếp cho B và Tiến ở cùng phòng với A nhưng anh C không đồng ý, đôi bên có lời qua tiếng lại, xúc phạm lẫn nhau và dẫn đến ẩu đả. B dùng tay đánh vào mặt anh C. Anh C dùng tay phải lấy con dao Thái Lan (dài khoảng 21cm, cán dao bằng nhựa màu vàng, mũi dao nhọn) để ở quầy tiếp tân làm hung khí đánh lại. A lấy bình chữa cháy (bằng kim loại màu đỏ, kích thước 40 x 12cm) để ở Phòng lễ tân ném trúng anh C, anh C cầm dao chém A, làm rách da đầu bên phải của A. A và B bỏ chạy, anh C cầm dao đuổi theo. A chạy ra phía trước cửa Khách sạn, lấy viên gạch ống 4 lỗ ném anh C nhưng không trúng. Sự việc được mọi người can ngăn nên A, B và Tiến bỏ đi; còn anh C thì được anh Trần Nhật Tân (nhân viên của khách sạn "Thiên Toàn Phúc" đưa đến Bệnh viện quận G (Bệnh viện) để kiểm tra vết thương. Trong lúc A và B ở điểm

bán hoa tết tại trường Trung học cơ sở E thuộc phường E, quận G, vì thấy vết thương của A chảy máu nên B gọi điện thoại cho Vũ Vĩnh Trục (là người quen biết của B), nhờ Trục chở A đến cơ sở y tế để điều trị. Sau đó, Trục điều khiển xe ô tô Kia K3 biển số 51F1-615.96 chở A và B đến Bệnh viện quận G để A điều trị vết thương. Khi đến Bệnh viện G, tình cờ thấy C đang ngồi trong phòng cấp cứu nên A nảy sinh ý định đánh C để trả thù. A mượn điện thoại của B và gọi vào số điện thoại của A (lúc này đang sạc pin để ở nơi bán hoa), gặp một người quen của B (chưa rõ lai lịch). A nhờ người này mang hung khí đến Bệnh viện G cho A. Một lúc sau, người này đến cổng Bệnh viện và đưa cho A 01 con dao tự chế (dài khoảng 30cm) và 02 ống tuýp sắt (dài khoảng 60cm). A bỏ dao và ống tuýp sắt vào cốp sau xe ô tô của Trục và cùng với B vào trong xe ngồi. Lúc này, nhân viên bảo vệ của Bệnh viện không cho xe ô tô đậu ở khu vực ra vào Bệnh viện nên Trục điều khiển xe ô tô chạy ra ngoài phía trước cổng Bệnh viện. A mở cốp xe ô tô lấy con dao và đi đến Phòng cấp cứu của Bệnh viện, B lấy 02 ống tuýp sắt và đi sau A. Khi vào Phòng cấp cứu và thấy anh C đang ngồi trên giường, A cầm dao chém trúng vào vai và tay anh C, anh C vừa chống trả vừa bỏ chạy; ngay sau đó, B cũng cầm 02 ống tuýp sắt lao đến đánh trúng tay và lưng anh C. Anh C vừa chống đỡ, vừa bỏ ra ra cửa sau Phòng cấp cứu của Bệnh viện. A và B đuổi theo nhưng không kịp nên quay trở lại và lên xe ô tô Kia K3 biển số 51F1-615.96. Trục điều khiển xe ô tô chở B và A đi về.

Tại bản Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 283/TgT.18 ngày 19/4/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với anh Trần Nguyễn C như sau:

-Chấn thương vùng mặt phải gây rách da, gãy cung gò má phải, đã được điều trị khâu vết thương bảo tồn;hiện còn 01 sẹo kích thước 1,8x0,1cm rõ tại vùng ngoài gò má phải, ảnh hưởng thẩm mỹ;thương tích do vật tày, vật tày có cạnh tác động mạnh gây ra.

-Chấn thương vùng vai phải gây gãy xương vai, đã được điều trị nội bảo tồn, hiện không có dấu vết gì tại vai, không hạn chế vận động; thương tích do vật tày tác động mạnh gây ra.

-Vết thương mặt sau khuỷu tay trái gây gãy lồi cầu xương cánh tay, gãy mỏm khuỷu, đứt thần kinh trụ, đã được phẫu thuật kết hợp xương; hạn chế vận động khớp khuỷu gấp 80°, duỗi 0°; tê cứng tay, bàn tay bên mô út, hạn chế vận động nhiều ngón IV, V và một phần các ngón tay do tổn thương hoàn toàn thần kinh trụ; thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động mạnh gây ra;

-Hai vết thương phần mềm, đã được điều trị, hiện còn: 01 sẹo kích thước 8,2x0cm, tại vùng dưới ngoài ngực trái; 01 vết thương đóng mảy kích thước 2x1cm tại mắt cá ngoài chân trái; các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra;

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 60%.

Theo Văn bản số 283-GT/TgT.18 ngày 24/01/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y Tế Thành phố Hồ Chí Minh thì tỉ lệ thương tích của anh Trần Nguyên C được giải thích như sau: “*Thương tích tại vùng mặt phải có tỉ lệ 18%, thương tích tại vùng vai phải có tỉ lệ 13%, thương tích tại vùng sau khuỷu tay trái có tỉ lệ 42%, 02 vết thương còn lại có tỉ lệ 2%; cộng lại các tỉ lệ trên sẽ ra tỉ lệ 60,26%, làm tròn số sẽ là 60%.*”

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G đã mời A và B đến trụ sở để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, A và B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với diễn biến vụ án do camera của Khách sạn Thiên Toàn Phúc và Khoa cấp cứu của Bệnh viện quận G ghi lại được.

Vật chứng thu giữ được gồm có:

- 01 bình chữa cháy bằng kim loại màu đỏ kích thước 40x12cm.
- 01 viên gạch ống 4 lỗ màu đỏ kích thước 18 x 8cm bị vỡ phần đầu.
- 01 con dao bằng kim loại dài 21cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng.
- 01 USB chứa hình ảnh hai bị cáo gây thương tích cho anh Trần Nguyên C.

Đối với con dao tự chế và 2 ống tip sắt: Sau khi gây án, B vứt 2 tuýp sắt ở thùng rác trước cổng bệnh viện; còn A vứt con dao ở cầu Lớn. Cơ quan điều tra không thu hồi được các vật chứng này.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Nguyên C không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường (bl.108-109).

Bị cáo Lưu Đức A bị anh C dùng dao chém rách da đầu, gây thương tích nhẹ. A từ chối giám định, không yêu cầu khởi tố đối với anh C, không yêu cầu anh C phải bồi thường (bl.117).

Đối với Vũ Vĩnh Trục: Sau khi làm việc với cơ quan điều tra, Trục đã đi khỏi nơi cư trú, không rõ đang ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Tiên, Huy và Minh là những người có liên quan đến vụ án (Huy và Minh liên quan đến việc mang hung khí đưa cho A): Hiện tại, chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận G tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 251/CT-VKSTĐ ngày 29/7/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận G truy tố Lưu Đức A và Nguyễn Thành B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 276/2019/HS-ST ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định như sau:

Tuyên bố Lưu Đức A và Nguyễn Thành B phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lưu Đức A 7 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 24/7/2018 đến ngày 29/01/2019.

Căn cứ điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành B 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo và bị hại.

Ngày 04/10/2019, bị cáo A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu, đã khắc phục hậu quả, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải đi làm phụ giúp mẹ nuôi em đang bị bệnh thận.

Ngày 11/10/2019, bị cáo B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, từ trước đến nay luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước; do nông nổi, không kiểm chế được bản thân nên đã phạm tội; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ bị cáo đã ly hôn với nhau, hiện bị cáo đang phải đi làm thuê (trồng rau, củ, quả ở Di Linh, Lâm Đồng) với mức lương chỉ từ 4 đến 5 triệu đồng một tháng, phụ giúp mẹ bị cáo nuôi em bị cáo; tháng 10/2018, bị cáo bị tai nạn giao thông, chấn thương sọ não.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án nhân dân quận G kết án các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ. Hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm. Do vậy, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Luật sư Đỗ Hải Bình bào chữa cho bị cáo A như sau: Khi ở khách sạn, A dùng bình chữa cháy ném anh C, gây thương tích cho anh C 18%. Hành vi này được thực hiện khi mà A bị anh C dùng dao Thái Lan gây thương tích cho A ở

vùng đầu nên cần xác định lần phạm tội này A phạm tội trong tình trạng bị kích động. Việc Viện kiểm sát cộng ty tổn thương cơ thể của anh C trong lần phạm tội đã nêu với lần các bị cáo phạm tội ở Bệnh viện G và xác định cả 2 lần phạm tội đều có tính chất côn đồ là không chính xác. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để không gây bất lợi cho bị cáo. Trường hợp nếu đã cộng dồn tỷ lệ thương tật để xử lý thì đề nghị không áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội từ 2 lần trở lên” đối với bị cáo. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha đã chết, bị cáo phải phụ giúp mẹ nuôi 1 người em bị bệnh thận. Vì các lý do đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Luật sư Lê Minh Hưng bào chữa cho bị cáo B như sau: Trong vụ việc xảy ra ở Khách sạn, anh C đã có hành vi dùng dao Thái Lan làm hung khí gây thương tích cho B và A. Do vậy, cần xác định anh C cũng có một phần lỗi. Vụ việc xảy ra ở Bệnh viện, B có dùng ống tuýp sắt đánh anh C nhưng không gây thương tích cho anh C nên tính nguy hiểm có phần hạn chế. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ bị cáo đã ly hôn với nhau, bị cáo sống với mẹ, phụ giúp mẹ nuôi em còn nhỏ. Mặt khác, vào tháng 10/2018, bị cáo bị tai nạn giao thông dẫn đến bị thương tật, sức khỏe hiện tại bị hạn chế. Theo tài liệu của cơ quan y tế thì bị cáo bị nứt sọ thái dương trái; vỡ xoang hàm, xoang xoang; gãy xương hàm dưới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Trong phần tranh luận,

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tranh luận như sau:

Khi ở khách Tân Toàn Phúc, B là người đã dùng tay đánh vào mặt anh C trước. Lúc đó, phía bị cáo có 3 người gồm A, B và Tiến nên việc anh C dùng dao đánh lại là phù hợp. Do vậy, không thể xem hành vi của anh C là có lỗi.

Bị cáo B bị thương tật do tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo B nên không thể xem xét việc B bị thương tật là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đối với các tình tiết giảm nhẹ khác mà các bị cáo nêu ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Luật sư Bình tranh luận với Kiểm sát viên như sau: Luật sư không đồng tình với việc cho rằng anh C dùng dao đánh lại các bị cáo là phù hợp. Bởi lẽ, trong thực tế có nhiều vụ án một người cầm dao đâm nhiều người vẫn bị truy tố.

Luật sư Hưng tranh luận với Kiểm sát viên như sau: Luật pháp không quy định người phạm tội bị thương tật do bản thân họ gây ra thì không được xem là tình tiết giảm nhẹ. Do vậy, cần phải xem xét tình tiết B bị thương tật là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ thu thập được, có căn cứ để xác định rằng:

Khoảng 04 giờ 16 phút ngày 14/02/2018, ở tại khách sạn "Thiên Toàn Phúc" tọa lạc tại địa chỉ 106/2 đường E, Khu phố 7, phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, giữa anh Trần Nguyên C (là nhân viên của Khách sạn "Thiên Toàn Phúc") với Lưu Đức A và Nguyễn Thành B có mâu thuẫn với nhau xuất phát từ việc cho thuê phòng; đôi bên có lời lẽ xúc phạm lẫn nhau dẫn đến ẩu đả. B dùng tay đánh vào mặt anh C, anh C dùng dao Thái Lan đánh trả, A dùng bình chữa cháy ném vào mặt anh C làm anh C bị rách da và gãy cung gò má phải; anh C cầm dao Thái Lan chém gây thương tích nhẹ cho A ở vùng đầu. Sự việc được mọi người can ngăn và đã chấm dứt; anh C đến Bệnh viện quận G để chữa trị vết thương; các bị cáo cũng đã bỏ đi. Sau đó, A và B cũng đến Bệnh viện G để điều trị vết thương cho A thì tình cờ thấy anh C ở Phòng cấp cứu. Do vẫn còn bức tức nên A đã gọi điện cho người quen nhờ mang hung khí (là dao tự chế và ống tít sắt) đến Bệnh viện G để đánh anh C. Vào lúc 06 giờ 07 phút, ở tại Phòng cấp cứu Bệnh viện G, A cầm dao và B cầm ống tít sắt tấn công anh C, tiếp tục gây thương tích cho anh C.

Theo kết quả Giám định pháp y thì anh C bị: Chấn thương vùng mặt phải gây rách da, gãy cung gò má phải, đã được điều trị khâu vết thương bảo tồn; chấn thương vùng vai phải gây gãy xương vai; gãy lồi cầu xương cánh tay, gãy mõm khuỷu, đứt thần kinh trụ; 02 vết thương phần tại vùng dưới ngoài ngực trái và mắt cá ngoài chân trái; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 60%.

A bị thương tích nhẹ nên từ chối đi giám định và không yêu cầu xử lý hình sự đối với C.

[2]. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt nhưng các bị cáo đã có hành vi dùng tay và bình chữa cháy gây thương tích cho anh C. Trong khi anh C đang ở Bệnh viện quận G để chờ điều trị vết thương do chính các bị cáo gây ra thì các bị cáo lại tiếp tục dùng dao và ống tuýp sắt (là hung khí nguy hiểm) để tấn công gây thương tích cho anh C. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai trái, bị luật pháp nghiêm cấm nhưng do bản tính hung hăng, hiếu thắng, xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, luôn có ý thức sẵn sàng dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn nên vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội có tính chất côn đồ.

[3]. Đối chiếu với quy định của pháp luật, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật

hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo theo tội danh, điều khoản như đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Về kháng cáo của các bị cáo:

Các bị cáo “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là có căn cứ.

Bị cáo A đã tự nguyện bồi thường cho anh C 30.000.000đ và được anh C bãi nại, không yêu cầu xử lý. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho A là đúng pháp luật.

Vào lúc 04 giờ 16 phút ngày 14/02/2018, khi ở khách sạn Thiên Toàn Phúc, các bị cáo đã có hành vi tấn công anh C bằng tay và bình chữa cháy làm anh C bị chấn thương vùng mặt phải gây rách da, gãy cung gò má phải. Theo kết quả giám định pháp y và văn bản giải thích của cơ quan pháp y thì các thương tích vừa nêu có tỉ lệ tổn thương cho cơ thể là 18%. Sự việc được mọi người can ngăn và đã chấm dứt, các bị cáo đã bỏ đi, anh C thì đến Bệnh viện quận G để chữa trị. A cũng đến Bệnh viện G để điều trị vết thương thì tình cờ thấy anh C. Vì còn tức giận nên A đã gọi điện nhờ người quen mang hung khí đến Bệnh viện giao cho A. Sau đó, vào lúc 06 giờ 07 phút cùng ngày, trong lúc anh C đang ở Bệnh viện G chờ điều trị vết thương thì A và B lại tiếp tục dùng hung khí đánh anh C. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (tương ứng với tình tiết phạm tội từ 2 lần trở lên) để tăng nặng trách nhiệm đối với các bị cáo là đúng pháp luật.

Khi ở khách sạn Thiên Toàn Phúc, B đã có hành vi dùng tay đánh anh C. Theo kết quả giám định, có căn cứ xác định hành vi này của B không gây thương tích cho anh C. Do vậy, việc anh C dùng dao đánh lại các bị cáo là hành vi phản ứng thái quá, được xác định là có lỗi. Thực tế, anh C cũng đã dùng dao Thái Lan chém gây thương tích cho A nhưng A từ chối giám định và không yêu cầu xử lý với C nên không có căn cứ xử lý đối với C. B là người đã dùng tay đánh vào mặt anh C trước nên việc A dùng bình chữa cháy ném vào người anh C không được xem là “phạm tội trong trường hợp bị kích động tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra”.

Với các lý do đã nêu, cần chấp nhận ý kiến của các luật sư về việc xác định bị hại có một phần lỗi để là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Bị cáo B là người bị thương tật do tai nạn giao thông (bị nứt sọ thái dương trái; vỡ xoang hàm, xoang xoang; gãy xương hàm dưới). Pháp luật không quy định người bị thương tật do lỗi của chính họ gây ra thì không được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần chấp nhận ý kiến bào chữa của luật sư Hưng, xem xét B bị thương tật là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 283/TgT.18 ngày 19/4/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thì anh C bị gãy xương vai, thương tích do vật tày tác động mạnh gây ra. B là người sử dụng ống tuýp sắt đánh anh C. Do vậy, vết thương này được xác định là do B trực tiếp gây ra. Luật sư Hưng bào chữa cho rằng B đánh anh C nhưng không trực tiếp gây thương tích cho anh C là không có căn cứ.

Với các nhận định như đã nêu, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[5].Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

1.Sửa bản án sơ thẩm số 276/2019/HS-ST ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố Lưu Đức A và Nguyễn Thành B phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lưu Đức A 6 (sáu) năm tù về “Tội cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 24/7/2018 đến ngày 29/01/2019.

Căn cứ điểm c khoản 3; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành B 5 (năm) năm 6 (sáu) tháng tù về “Tội cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2.Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3.Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận G;
- PC53 - CATP;

- (1)
- (1)
- (3)
- (1)
- (1)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo; (1)
- Các đương sự; (3)
- Chi Cục THADS quận G; (1)
- TAND quận G; (2)
- Công an quận G; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (22). (4)

Trương Công Huấn